

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 07/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 15h00 - 02/08/2025 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	27205241924	Đỗ Thị Bích	Lệ	10/03/2003	Bình Định	31CBN4					
2	27205227181	Trần Thảo	Quyên	19/04/2003	Phú Yên	31CBN4					
3	27205234591	Chế Trần	Thi	13/08/2003	Phú Yên	31CBN4					
4	27215351394	Mai Hoàng Hải	Đăng	20/04/2000	Kon Tum	31SBN5					
5	27205252641	Huỳnh Ngọc Kỳ	Duyên	18/11/2003	Quảng Ngãi	31SBN5					
6	25211608085	Lê Hữu	Khánh	09/03/2001	Bình Định	31SBN5					
7	28204602801	Nguyễn Thị Huyền	Linh	25/07/2004	Quảng Nam	31SBN5					
8	26211031383	Trương Thành	Long	18/09/2001	Hồ Chí Minh	31SBN5					
9	27215327683	Lại Thế Nhật	Minh	16/07/2003	Thanh Hóa	31SBN5					
10	28206549097	Trịnh Thị Thúy	Nga	20/07/2004	Đắk Lắk	31SBN5					
11	28204645867	Phan Thị Kim	Ngân	03/08/2004	Quảng Trị	31SBN5					
12	29217238433	Đoàn Vĩnh	Nguyên	24/03/2005	Quảng Nam	31SBN5					
13	28204632861	Trần Hoài	Nhi	20/01/2004	Đà Nẵng	31SBN5					
14	28204604033	Lê Trúc	Phương	15/11/2004	Quảng Nam	31SBN5					
15	28213548970	Nguyễn Oanh	Quốc	16/06/2004	Quảng Ngãi	31SBN5					
16	30202858625	Đỗ Nguyên Khiết	Quỳnh	21/06/2006	Đà Nẵng	31SBN5					
17	29204659857	Trần Thị Thu	Thảo	21/05/2005	Quảng Bình	31SBN5					
18	29206558750	Phan Thị Phương	Thảo	14/01/2005	Quảng Nam	31SBN5					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 07/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 15h00 - 02/08/2025 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28204603713	Đoàn Thị Bích Thủy	11/03/2004	Quảng Nam	31SBN5						
2	27215342200	Đoàn Nguyễn Quốc Tiến	28/10/2003	Quảng Ngãi	31SBN5						
3	27205352606	Phan Thị Ngọc Trâm	21/04/2003	Khánh Hòa	31SBN5						
4	27215331348	Nguyễn Hữu Tri	12/10/2003	Bình Định	31SBN5						
5	29206524490	Võ Thị Huỳnh Triều	29/10/2005	Quảng Nam	31SBN5						
6	28204644286	Nguyễn Thị Thanh Trúc	01/04/2004	Quảng Trị	31SBN5						
7	28209301244	Huỳnh Nhã Uyên	02/06/2004	Đắk Lắk	31SBN5						
8	29206565555	Nguyễn Phạm Thùy Vi	21/01/2005	Quảng Nam	31SBN5						
9	30204557512	Trần Thị Thảo Vy	07/07/2006	Quảng Nam	31SBN5						
10	29204659993	Phạm Thị Hải Yến	28/11/2005	Đắk Nông	31SBN5						
11	28204647709	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	22/10/2004	Quảng Trị	31THT9						
12	28204843858	Tạ Đình Hồng Chuyên	07/08/2004	Quảng Ngãi	31THT9						
13	27218240117	Phạm Đức	29/12/2003	Quảng Ngãi	31THT9						
14	28209328011	Nguyễn Thị Mỹ Dung	05/09/2003	Phú Yên	31THT9						
15	27215351182	Vương Hoàng Dũng	06/11/2003	Quảng Ninh	31THT9						
16	28206751174	Bùi Thanh Hà	16/08/2003	Quảng Bình	31THT9						
17	26215342255	Ngô Văn Hiếu	14/04/2002	Đà Nẵng	31THT9						
18	28204322977	Hồ Thị Thanh Thảo	07/03/2004	Hồ Chí Minh	31SSC2						Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 07/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 15h00 - 02/08/2025 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28204639791	Nguyễn Thị Mỹ Hoa	03/03/2004	Đà Nẵng	31THT9						
2	29206520018	Đỗ Thị Hương Hoanh	30/06/2005	Quảng Ngãi	31THT9						
3	27211502026	Nguyễn Triết Khang	22/11/2003	Quảng Ngãi	31THT9						
4	29206747906	Đỗ Thị Hương Kiều	30/06/2005	Quảng Ngãi	31THT9						
5	26215339295	Lê Nguyễn Hà Lâm	05/05/2002	Quảng Trị	31THT9						
6	26215341623	Nguyễn Nho Nhật Long	06/03/2002	Đà Nẵng	31THT9						
7	28206501472	Trần Thị Hiền Lương	24/11/2004	Hà Tĩnh	31THT9						
8	27205202249	Lương Bảo Ngọc	10/04/2003	Quảng Ngãi	31THT9						
9	28204602967	Vũ Thị Thảo Nguyên	13/04/2004	Quảng Nam	31THT9						
10	28206238575	Hồ Thị Yến Nhi	26/06/2004	Đắk Lắk	31THT9						
11	27208628159	Lê Xuân Hồng Phúc	20/05/2003	Đà Nẵng	31THT9						
12	26215336433	Đặng Thế Bảo Quân	05/09/2002	Huế	31THT9						
13	30204557459	Huỳnh Minh Thảo	22/03/2006	Quảng Nam	31THT9						
14	28204751591	Đào Thị Như Thom	01/01/2004	Hà Tĩnh	31THT9						
15	29206665591	Nguyễn Thị Thủy	26/01/2005	Hà Tĩnh	31THT9						
16	28214603393	Nguyễn Thanh Tịnh	15/09/2004	Huế	31THT9						
17	29206521415	Cao Thị Loan Vy	06/05/2005	Quảng Ngãi	31THT9						
18	30208158114	Phan Lê Cẩm Thạch	27/05/2006	Phú Yên	31TYC7						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG